

# PHÁT HUY SỨC MẠNH MỀM VĂN HÓA VIỆT NAM TRONG BẢO VỆ QUYỀN, LỢI ÍCH QUỐC GIA TRÊN BIỂN

TS LÊ NHỊ HÒA

*Học viện Chính trị khu vực III*

Việt Nam là quốc gia biển nằm dọc theo Biển Đông có lịch sử, truyền thống, văn hóa gắn liền với biển, đảo. Vùng biển, đảo Việt Nam, trong đó có hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa nằm giữa Biển Đông là bộ phận cấu thành chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc, là không gian sinh tồn, phát triển của dân tộc, cửa ngõ giao thương quốc tế với các nước trong khu vực và trên thế giới. Trước những diễn biến phức tạp, khó lường của tình hình Biển Đông, cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền, lợi ích quốc gia trên biển là một quá trình lâu dài, khó khăn, gặp nhiều thách thức lớn. Việt Nam nhất quán chủ trương bảo vệ chủ quyền hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa và các lợi ích hợp pháp, chính đáng trên biển bằng luật pháp quốc tế và chính nghĩa, phát huy sức mạnh tổng hợp quốc gia, sức mạnh của các lực lượng, các biện pháp chính trị, tư tưởng, kinh tế, pháp lý và ngoại giao, *trong đó có nguồn lực sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam.*

## 1. Những thành tố làm nên sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam trong bảo vệ và khẳng định chủ quyền biển đảo, lợi ích quốc gia trên Biển Đông

Việt Nam là quốc gia có nền văn hóa đa dạng và giàu bản sắc, được kết tinh, gìn giữ, bồi đắp, trao truyền, nối tiếp qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc. Các giá trị, bản sắc văn hóa Việt Nam là một tài sản quý giá của dân tộc; là nguồn lực quan trọng, nguồn lực “sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam” trong xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ chủ quyền, lợi ích quốc gia trên biển. “Sức mạnh mềm của văn hóa Việt Nam là khả năng

huy động, phát huy những giá trị văn hóa vật chất, tinh thần của dân tộc đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam; lan tỏa các giá trị văn hóa dân tộc Việt Nam đến các quốc gia trên thế giới, đồng thời tăng cường uy tín, vị thế của dân tộc Việt Nam trong các quan hệ quốc tế”<sup>1</sup>. Từ góc độ tiếp cận lịch sử văn hóa dân tộc, hệ giá trị văn hóa quốc gia, sức mạnh tổng hợp đất nước trong chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, có thể *nhận diện một số thành tố* làm nên sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam trong bảo vệ và khẳng định chủ quyền biển đảo, lợi ích quốc gia trên Biển Đông như sau:

*Thứ nhất*, tinh thần yêu nước và quyết tâm, ý chí bảo vệ toàn vẹn cương vực, chủ quyền, lãnh thổ quốc gia.

Lịch sử của dân tộc Việt Nam gắn liền với những cuộc kháng chiến chống ngoại xâm để bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia. Xét đến cùng, sự nghiệp kháng chiến chống ngoại xâm là một sự nghiệp văn hóa, hành động văn hóa để bảo vệ những quyền thiêng liêng và bất khả xâm phạm: độc lập, chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ, khẳng định giá trị và bản sắc văn hóa dân tộc. Sức mạnh lớn nhất trong dòng chảy văn hóa của dân tộc Việt Nam là sức mạnh của tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, truyền thống cả nước một lòng, toàn dân đánh giặc, “chúng chí thành thành”, “cử quốc nghênh địch”. Quyết tâm đấu tranh bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ trở thành cội nguồn, bản sắc văn hóa giữ nước của dân tộc Việt Nam. Việt Nam chiến thắng các thế lực xâm lược bằng sức mạnh của nền văn hóa, văn hiến; sức mạnh

của chính nghĩa và khát vọng yêu chuộng hòa bình, thể hiện qua lời thề của Hai Bà Trưng: “đem lại nghiệp xưa họ Hùng”, trong *Đại cáo Bình Ngô* của Nguyễn Trãi: “như nước Đại Việt ta từ trước, vốn xưng nền văn hiến đã lâu, núi sông bờ cõi đã chia, phong tục Bắc Nam cũng khác”; lời hịch của Quang Trung: “đánh cho để dài tóc, đánh cho để răng đen”, lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong kháng chiến chống Mỹ: “không có gì quý hơn độc lập, tự do”... Truyền thống yêu nước và ý chí bảo vệ toàn vẹn cương vực, chủ quyền, lãnh thổ quốc gia là thành tố quan trọng hàng đầu làm nên sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam trong đấu tranh bảo vệ và khẳng định chủ quyền biển đảo, lợi ích quốc gia trên Biển Đông.

*Thứ hai*, sức mạnh của chính nghĩa, công lý và lẽ phải, sức mạnh của sự thật lịch sử trong bảo vệ chủ quyền biển đảo, lợi ích quốc gia trên Biển Đông

Lịch sử dân tộc Việt Nam gắn liền với biển, đảo và quá trình khai phá, tiến ra biển, đảo, chinh phục biển đảo. Thời Hùng Vương dựng nước, các bộ tộc Việt đã tiến ra biển khơi để đánh bắt hải sản, đòi hỏi, ngọc trai. Lấn biển để dựng nước và thông qua biển để giữ nước là một nét độc đáo của dân tộc Việt Nam. Đó cũng chính là nét độc đáo của bản sắc văn hóa Việt Nam.

Các nguồn tư liệu, bản đồ được công bố trong nước và trên thế giới cho thấy một sự thật lịch sử khách quan: Việt Nam là nhà nước đầu tiên trong lịch sử đã chiếm hữu, quản lý và thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa. Việc chiếm hữu và thực thi chủ quyền của Việt Nam ở hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa là rõ ràng, liên tục, hòa bình, phù hợp với nguyên tắc thụ đắc lãnh thổ theo luật pháp quốc tế. Căn cứ vào luật pháp quốc tế, Việt Nam có đầy đủ cơ sở pháp lý để chứng minh chủ quyền lãnh thổ đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa. Các tài liệu chính sử đã thể hiện sự tiếp nối liên tục của lịch sử, tính liên tục của Nhà nước Việt Nam qua các giai đoạn khác nhau trong thực thi và bảo vệ chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa. Trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nhà chí sĩ Huỳnh Thúc Kháng đã nhiều lần đề cập và khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa trên báo Tiếng Dân. Bằng tư liệu thông qua các cuốn thư tịch cổ, Huỳnh Thúc

Kháng khẳng định: Hoàng Sa là một phần lãnh thổ của nước Nam, vì chính người Nam đã chiếm trước hết và đã kinh dinh các công cuộc ở đảo ấy. Với kiến thức lịch sử dân tộc uyên bác, nhân sĩ Huỳnh đã khai thác di sản văn hóa của tiền nhân bằng một thái độ nghiêm túc, trân trọng và đi tới kết luận đúng đắn về chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa<sup>2</sup>. Nhà nghiên cứu Nguyễn Đình Đầu đánh giá: “Chúng ta đã thu thập và nghiên cứu hàng trăm bản đồ thế giới của các nước phương Tây thực hiện, hầu hết trong đó đều có ghi đất nước ta với các hải đảo Hoàng Sa, Trường Sa mà họ gọi tên chung là Paracel hay Pracel. Thật hiển nhiên, khắp thế giới đều thừa nhận Hoàng Sa, Trường Sa thuộc chủ quyền Việt Nam”<sup>3</sup>. Dưới góc nhìn của một giáo sư công pháp và khoa học chính trị của Trường Đại học Paris VII, Monique Chemillier - Gendreau có kết luận quan trọng: “Tôi đã chỉ ra trong suốt công trình này là các quyền của Việt Nam, nhất là trên quần đảo Hoàng Sa được đảm bảo tốt hơn bởi vì chúng được xác lập một cách rõ ràng hơn qua các tài liệu có được”<sup>4</sup>.

*Thứ ba*, truyền thống “bang giao hòa hiếu”, ngăn chặn “họa binh đao”, bài học kinh nghiệm “lo giữ nước từ khi nước chưa nguy” của dân tộc.

Nét độc đáo trong văn hóa quân sự, văn hóa giữ nước của dân tộc Việt Nam là luôn coi trọng hòa bình, lấy hòa bình làm phương châm ngoại giao với các quốc gia láng giềng, thực hiện “hòa hiếu”, khoan dung, nêu cao chính nghĩa và lẽ phải trong ứng xử với kẻ thù xâm lược. Trong lịch sử, các nhà nước phong kiến Việt Nam bao giờ cũng kiên trì chính sách ngoại giao hòa bình, hòa hiếu, thân thiện, sống hòa mục với các nước láng giềng nhưng đồng thời cũng sẵn sàng giáng trả những kẻ xâm phạm chủ quyền, lãnh thổ quốc gia. Khi đất nước có ngoại xâm, kiên quyết kháng chiến đến cùng nhưng “không đuổi cùng diệt tận những kẻ bại trận”; thực hiện “muo phạt tâm công”; “đem đại nghĩa để thắng hung tàn, lấy chí nhân để thay cường bạo” để dập tắt chiến tranh, ngăn chặn “họa binh đao”. Truyền thống “bang giao hòa hiếu”, ngăn chặn “họa binh đao”, “lo giữ nước từ khi nước chưa nguy” được thể hiện rõ trong chủ trương của Lê Lợi - Nguyễn Trãi: “Nghĩ về kẻ lâu dài của Nhà nước; Tha kẻ hàng mười vạn sĩ binh; Sửa hòa hiếu cho hai nước; “Tất muôn đời chiến tranh”<sup>5</sup>. Trong tổng kết của Thái sư Trần Quang Khải

thời Trần “Thái bình tu trí lực/ Vạn cổ thủ giang san” (Thái bình nên tu dưỡng trí lực, vạn lực/Đất nước sẽ vững vàng nghìn thu); trong “thượng sách giữ nước” của Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn: khoan thư sức dân, nuôi dưỡng, chăm lo sức dân là kế sách lâu dài.

## **2. Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về phát huy sức mạnh mềm văn hóa trong bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ chủ quyền, lợi ích quốc gia trên biển**

Trong quá trình lãnh đạo sự nghiệp cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam sớm nhận rõ vai trò, tầm quan trọng và sức mạnh của văn hóa, mặt trận văn hóa. Khởi nguồn từ bản *Đề cương về văn hóa Việt Nam* năm 1943 với ba nguyên tắc “Dân tộc hóa, đại chúng hóa, khoa học hóa”, văn hóa dần trở thành một nguồn lực, sức mạnh nội sinh to lớn đóng góp vào thắng lợi của công cuộc giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ đất nước. Trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế, Đảng ta xác định: “Xây dựng sức mạnh tổng hợp về chính trị, tư tưởng, kinh tế, văn hóa, quốc phòng, an ninh, đối ngoại để bảo vệ Tổ quốc”<sup>6</sup>.

Quan điểm, chủ trương của Đảng về phát huy sức mạnh mềm văn hóa trong bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ chủ quyền, lợi ích quốc gia trên biển thể hiện đậm nét trong Nghị quyết Trung ương năm khóa VIII ngày 16-7-1998 về *xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*; Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 9-10-2014 của Bộ Chính trị về *công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030*; Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 9-6-2014 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về *xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*; Kết luận số 76-KL/TW ngày 4-6-2020 của Bộ Chính trị về *tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 9-6-2014 Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*. Tổng kết chặng đường 35 năm đổi mới đất nước, Đại hội Đảng lần thứ XIII nhấn mạnh yêu cầu xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa Việt Nam trong thời kỳ mới. Bảo vệ và phát huy các giá trị tốt đẹp, bền vững trong truyền thống văn hóa dân tộc. “Phát

huy sức mạnh mềm của văn hóa Việt Nam, vận dụng có hiệu quả các giá trị, tinh hoa và thành tựu mới của văn hoá, khoa học, kỹ thuật, công nghệ của thế giới... Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa, xây dựng Việt Nam thành địa chỉ hấp dẫn về giao lưu văn hóa quốc tế. Tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại phù hợp với thực tiễn Việt Nam, đồng thời chủ động nâng cao sức đề kháng của các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là thanh, thiếu niên đối với các văn hóa phẩm ngoại lai độc hại; từng bước đưa văn hóa Việt Nam đến với thế giới”<sup>7</sup>.

Có thể khái quát một số quan điểm của Đảng về phát huy sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam để bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ chủ quyền, lợi ích quốc gia trên biển: (1) Văn hóa là một mặt trận quan trọng; xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam trở thành là sức mạnh nội sinh quan trọng đảm bảo sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. (2) Xây dựng chính sách bảo tồn, gìn giữ và phát huy những giá trị, bản sắc, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, làm cho những giá trị ấy thấm sâu vào cuộc sống toàn xã hội và mỗi người dân. “Giữ gìn giá trị, phát huy truyền thống lịch sử, bản sắc văn hóa biển đi đôi với xây dựng xã hội gắn kết, thân thiện với biển; bảo đảm quyền tham gia, hưởng lợi và trách nhiệm của người dân đối với phát triển bền vững kinh tế biển trên cơ sở công bằng, bình đẳng, tuân thủ Hiến pháp và pháp luật”<sup>8</sup>. (3) Phát triển công nghiệp văn hóa nhằm khai thác và phát huy những tiềm năng và giá trị đặc sắc của văn hóa Việt Nam; khuyến khích xuất khẩu sản phẩm văn hóa, góp phần quảng bá văn hóa Việt Nam ra thế giới. (4). Các sử liệu về lịch sử xác lập, thực thi chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa là nguồn lực quan trọng của “sức mạnh mềm” Việt Nam trong bảo vệ chủ quyền biển đảo Tổ quốc. Cần “đẩy mạnh hoạt động đối ngoại, nắm chắc luật pháp và tập quán quốc tế để giải quyết kịp thời, có hiệu quả các tranh chấp biển đảo, không để xảy ra các điểm nóng. Xây dựng đầy đủ cơ sở pháp lý và lịch sử để đấu tranh bảo vệ chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa”<sup>9</sup>.

## **3. Một số giải pháp phát huy sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam nhằm bảo vệ chủ quyền, lợi ích quốc gia trên biển trong giai đoạn hiện nay**

Trong những thập niên tới, tình hình thế giới, khu vực Biển Đông và trong nước có cả thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen, đặt ra những yêu cầu mới nặng nề, phức tạp hơn đối với sự nghiệp xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, bảo vệ chủ quyền biển đảo. Trên thế giới, chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa cường quyền nước lớn, chủ nghĩa thực dụng trong quan hệ quốc tế gia tăng. Các thách thức an ninh phi truyền thống tiếp tục diễn biến phức tạp. Sự cạnh tranh chiến lược của các nước lớn, tranh chấp chủ quyền lãnh thổ, chủ quyền biển, đảo diễn ra căng thẳng, quyết liệt hơn. “Nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, nhất là bảo vệ chủ quyền biển đảo đứng trước nhiều khó khăn, phức tạp; bên cạnh đó, sự chống phá của các thế lực thù địch, phản động đối với Đảng, Nhà nước, chế độ và quân đội ta cũng ngày càng tinh vi, nham hiểm, trực diện hơn”<sup>10</sup>. Trong bối cảnh đó, để xây dựng và phát huy hiệu quả nguồn lực sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam trong bảo vệ chủ quyền, lợi ích quốc gia trên biển, cần thực hiện một số giải pháp sau:

*Thứ nhất*, tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về chủ quyền biển đảo để mọi tầng lớp nhân dân và bạn bè quốc tế, dư luận thế giới hiểu rõ, hiểu đúng về chủ quyền và các lợi ích chính đáng, hợp pháp của Việt Nam trên Biển Đông.

Các nghiên cứu cho thấy, trong các nước, các bên tuyên bố chủ quyền và tranh chấp chủ quyền quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa ở Biển Đông, không nước nào có Bộ Châu bản triều đình, Bộ Tài liệu chính sử của Nhà nước và Bộ bản đồ quốc gia minh chứng chủ quyền như Việt Nam. Tư liệu, bản đồ và sự thật lịch sử là một trong những “sức mạnh mềm” lớn nhất của Việt Nam trong bảo vệ chủ quyền, lợi ích quốc gia trên biển. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhấn mạnh: “Dân ta phải biết sử ta/ Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam”. Người cũng từng cảnh báo sâu sắc: “Coi chừng có nhiều người Việt Nam lại không hiểu rõ lịch sử, đất nước, con người và những cái vốn rất quý báu của mình bằng những người nước ngoài”<sup>11</sup>. Do đó, cần tích cực tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về chủ quyền, lãnh thổ của đất nước, làm cho mọi người dân nhận thức đúng đắn về chủ quyền quốc gia, chủ quyền lãnh hải với nội dung toàn diện cả về chính trị, kinh tế, văn hóa, quốc phòng, an ninh và đối ngoại.

Tăng cường thông tin, tuyên truyền để người dân tin vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, vào chủ trương giải quyết hòa bình các tranh chấp, bất đồng trên cơ sở luật pháp quốc tế. Cần thông qua giáo dục lịch sử để tăng cường ý thức bảo vệ chủ quyền biển, đảo Tổ quốc; khẳng định chủ quyền Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về lịch sử xác lập chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa; qua đó bồi dưỡng, giáo dục tình yêu biển, đảo cho thế hệ trẻ Việt Nam; tạo môi trường cho thế hệ trẻ bày tỏ quan điểm, trách nhiệm trong bảo vệ chủ quyền biển đảo Tổ quốc. Thực tiễn cho thấy, khi mọi người dân có những hiểu biết đầy đủ, rõ ràng về lịch sử khai phá, xác lập và thực thi chủ quyền Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa, tự hào về quá khứ của cha ông, của các bậc tiền nhân thì sẽ có đủ sức mạnh, niềm tin và ý chí để bảo vệ, giữ vững chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

Những căn cứ khoa học và cơ sở lịch sử - pháp lý vững chắc khẳng định chủ quyền Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa là cơ sở cho sự đồng thuận, đoàn kết trong nước và tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng, dư luận quốc tế. Chú trọng các hoạt động thông tin, tuyên truyền đối ngoại để công luận quốc tế và dư luận thế giới thấy rõ chủ quyền hợp pháp, chính đáng của Việt Nam và có tiếng nói, hành động góp phần bảo vệ quyền lợi chính đáng của Việt Nam, đồng thời cũng là bảo vệ lẽ phải và công lý quốc tế, bảo vệ những giá trị văn minh, những chuẩn mực đạo lý chung của nhân loại. Tiếp tục sưu tầm và cung cấp những tư liệu lịch sử và pháp lý để xây dựng, hoàn thiện hồ sơ pháp lý về chủ quyền Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa. Chủ động, sáng tạo, kịp thời đấu tranh, phản bác các luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, các thông tin sai sự thật về chủ quyền Việt Nam ở hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa.

*Thứ hai*, xây dựng, bồi đắp, củng cố niềm tin của nhân dân vào chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam trong bảo vệ chủ quyền, lợi ích quốc gia trên biển

Lịch sử dân tộc cho thấy: khi có sự đồng lòng, ủng hộ của dân chúng thì thế nước mạnh, đất nước hùng cường; khi “lòng dân ly tán”, bị chia rẽ thì thế nước suy yếu, dễ bị ngoại bang xâm chiếm. Được

“lòng dân” thì thắng, mất “lòng dân” thì bại đã trở thành bài học sống còn trong chiều dài lịch sử dân tộc Việt Nam. Trong bối cảnh hiện nay, cần nhận thức rõ xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc là nền tảng sức mạnh để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, bảo vệ chủ quyền, lợi ích quốc gia trên biển. Nội dung xây dựng “thế trận lòng dân” hướng vào giáo dục chủ nghĩa yêu nước, truyền thống đấu tranh giữ nước, lòng tự hào dân tộc, tinh thần độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường; nâng cao nhận thức của nhân dân về chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, chủ quyền biển đảo của Tổ quốc; củng cố lòng tin/niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, quân đội và chế độ xã hội chủ nghĩa; xây dựng ý chí, quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc, trọng tâm là khơi dậy lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc và trách nhiệm của toàn dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ chủ quyền biển đảo. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về chủ quyền biển đảo, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân đối với nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc. Làm tốt công tác định hướng thông tin, giúp đồng bào hướng về Tổ quốc, nhận thức và hành động phù hợp với lợi ích quốc gia - dân tộc, có chính sách thu hút nguồn lực của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Khơi dậy tinh thần và ý chí, niềm tin và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tăng cường xây dựng con người và nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Giữ vững sự ổn định chính trị - xã hội trong nước; xây dựng sự gắn bó keo sơn bền vững giữa Đảng - Nhà nước - lòng dân. Đảng và Nhà nước hoàn thiện chính sách để tập hợp, quy tụ, khơi dậy, phát huy cao nhất lòng yêu nước, tinh thần tự cường dân tộc, khát vọng phát triển đất nước, phát huy sức mạnh “lòng dân”; tạo sự thống nhất, bền chặt giữa “ý Đảng” và “lòng dân”;

“lòng dân” và “ý Đảng” trong bảo vệ chủ quyền, lợi ích quốc gia - dân tộc.

*Thứ ba*, kiên định, kiên trì đấu tranh bảo vệ chủ quyền và lợi ích quốc gia trên biển bằng biện pháp hòa bình trên cơ sở các nguyên tắc của luật pháp quốc tế.

Trên cơ sở xác định văn hóa, sức mạnh mềm văn hóa là một trong những mặt trận quan trọng trong đấu tranh bảo vệ, giữ vững chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa, công tác thông tin, tuyên truyền hướng đến làm cho nhân dân thế giới thấy rõ: Việt Nam đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo bằng biện pháp hòa bình là hành động văn hóa, mang ý nghĩa nhân văn cao cả, là bảo vệ công lý, bảo vệ các giá trị văn hóa, văn minh, chống lại mọi sự áp đặt, cường quyền. Cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa là sự nghiệp chính nghĩa, chính danh, hợp đạo lý của nhân dân Việt Nam, phù hợp với các nguyên tắc của Hiến chương Liên Hợp Quốc và luật pháp quốc tế. Thông qua sức mạnh văn hóa, ngoại giao văn hóa để làm cho nhân dân thế giới, cộng đồng quốc tế thấy rõ: Việt Nam bảo vệ chủ quyền biển, đảo trên cơ sở tuân thủ luật pháp quốc tế, Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển 1982; là đất nước yêu chuộng hòa bình, tôn trọng đạo lý và lẽ phải. Việt Nam thực hiện nhất quán chính sách quốc phòng hòa bình, tự vệ và chính nghĩa; đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ đối ngoại, tăng cường quan hệ hợp tác với tất cả các nước, tranh thủ tối đa sự ủng hộ từ cộng đồng và dư luận quốc tế, thực hiện kế sách bảo vệ Tổ quốc “từ sớm, từ xa”, “giữ nước từ trong thời bình”, từ lúc nước chưa nguy. Chủ động và đấu tranh hiệu quả làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động và cơ hội chính trị lợi dụng vấn đề Biển Đông, tranh chấp chủ quyền biển đảo để chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa, chia rẽ quan hệ đối ngoại giữa Việt Nam và các nước có liên quan.

### **Kết luận**

Vùng biển, đảo Việt Nam, trong đó có hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa nằm giữa Biển Đông là một bộ phận lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc. Bảo vệ, giữ vững chủ quyền biển đảo là nhiệm vụ, trách nhiệm của

*Xem tiếp trang 64*

các tổ chức chính trị - xã hội, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể trong tổ chức để thực hiện các nội dung cuộc vận động; gắn với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

*Ba là*, tiếp tục đẩy mạnh, đa dạng các hình thức tuyên truyền, vận động. Phối hợp các ban, ngành, đơn vị bám sát địa phương cơ sở, triển khai thực hiện Sổ tay tuyên truyền thực hiện cuộc vận động bằng nhiều cách làm mới, sáng tạo hiệu quả, giảm được tỷ lệ hộ nghèo trong ĐBDTTS và nhân dân miền núi.

*Bốn là*, cấp ủy lãnh đạo các tổ chức trong hệ thống chính trị tranh thủ, huy động tối đa các nguồn lực trung ương, tổ chức doanh nghiệp, nhà hảo tâm để hỗ trợ xây dựng các mô hình thực hiện cuộc vận động hiệu quả nhất. Tổ chức trao đổi kinh nghiệm giữa các địa phương huyện, xã trong tỉnh thực hiện cuộc vận động.

*Năm là*, kịp thời khen thưởng, biểu dương kịp thời tập thể, cá nhân để khuyến khích sự chung tay

đóng góp của cộng đồng trong triển khai thực hiện cuộc vận động. Qua đó giúp các buôn, làng ĐBDTTS từng bước thay đổi, ngày càng khang trang sạch, đẹp; cách thức ăn ở, sinh hoạt được đổi mới hơn trước, hợp vệ sinh, môi trường sống bảo đảm; xóa bỏ được những hủ tục lạc hậu... biết tiếp cận cách thức làm ăn, vận dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, phát triển kinh tế hộ gia đình đưa ĐBDTTS vươn lên thoát nghèo bền vững.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng*, t. 1, Nxb CTQG - ST, H, 2021, tr.196-197; Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII *Về đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn hiện nay* (Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17-11-2022) Nxb CTQG - ST, H, 2022.

2. Báo cáo Chính trị Đại hội Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, tháng 30-9-2020, tr. 29.

## PHÁT HUY SỨC MẠNH MỀM VĂN HÓA VIỆT NAM...

Tiếp theo trang 44

mỗi người dân đất Việt, được trao truyền, nối tiếp từ thế hệ này sang thế hệ khác trong dòng chảy lịch sử dân tộc. Trong cuộc đấu tranh lâu dài, nhiều thách thức nhằm bảo vệ chủ quyền biển đảo, sức mạnh mềm văn hoá Việt Nam là một nguồn lực có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, truyền tải thông điệp về khát vọng yêu chuộng hòa bình, tôn trọng sự thật lịch sử, lẽ phải, kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ chủ quyền và các lợi ích chính đáng, hợp pháp của Việt Nam trên Biển Đông theo các nguyên tắc của luật pháp quốc tế, Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển 1982. Trước yêu cầu mới của nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền và lợi ích quốc gia trên biển hiện nay, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm khai thác và chuyển hóa hiệu quả các thành tố của sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam, phát huy giá trị văn hóa và sức mạnh con người Việt Nam, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, thịnh vượng, hướng tới mục tiêu Việt Nam trở thành quốc gia biển giàu mạnh, hùng cường.

1. Thông tấn xã Việt Nam: *Phát huy "sức mạnh mềm" của văn hóa Việt Nam*, Thông tin tư liệu số 44/TTX-ĐN ngày 19-4-2022, tr. 1.

2. Trường Đồng: *Cụ Huỳnh với chủ quyền Hoàng Sa*, <http://baoquangnam.vn/dat-va-nguoi-xu->

quang/nha-vat/201609/ky-niem-140-nam-ngay-sinh-cu-huynh-thuc-khang-cu-huynh-voi-chu-quyen-hoang-sa-70158 8/, cập nhật 30-09-2016.

3. Nguyễn Đình Đầu: *Hành trình của một trí thức dân thân*, Tạp chí Xưa và Nay, Nxb Thời đại, H, 2010, tr. 121.

4. Monique Chemillier-Gendreau: *Chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa*, Nxb CTQG - ST, H, 2011, tr. 188.

5. Viện Sử học: *Nguyễn Trãi toàn tập*, Nxb KHXH, H, 1976, tr. 87.

6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2013, tr. 169.

7. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.1, Nxb CTQG - ST, H, 2021, tr. 145 - 146.

8. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2018, tr. 82.

9. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa X*, Nxb CTQG, H, 2007, tr. 85.

10. Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb CTQG - ST, H, 2022, tr. 438.

11. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 15, CTQG - ST, H, 2011, tr. 671.